

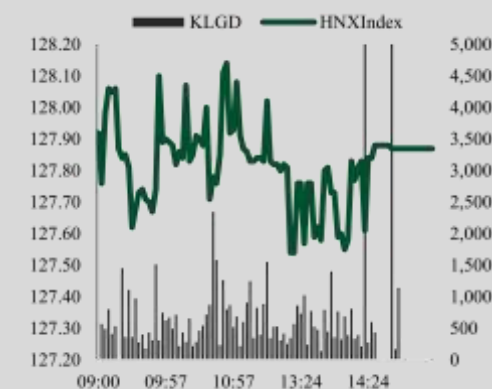
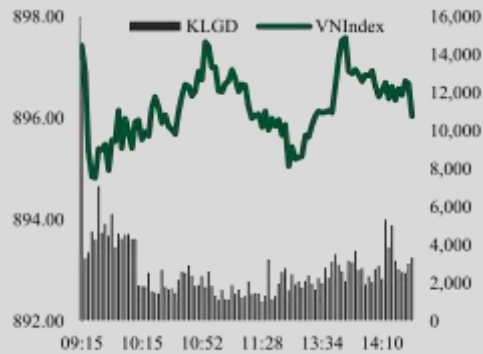
### TIÊU ĐIỂM

VN - Index tiếp tục ghi nhận mức tăng nhẹ và là phiên tăng điểm thứ tư liên tiếp. Tuy nhiên không hoàn toàn giống với những phiên trước, phiên hôm nay chứng kiến sắc xanh chỉ tập trung chủ yếu ở các cổ phiếu đầu ngành và ít có sự lan tỏa hơn so với những phiên tăng điểm trước đó.

Thông kê thị trường	HSX	HNX
Index	897.47	127.87
Thay đổi	0.14%	-0.05%
KLGD (cổ phiếu)	290,433,568	63,988,215
GTGD (tỷ VND)	5,049.80	847.32

Số cổ phiếu tăng giá	183	80
Số cổ phiếu đứng giá	68	63
Số cổ phiếu giảm giá	198	78

Sản phẩm phái sinh	Chỉ số	Thay đổi
VN30F1M	834.60	1.60
VN30F2M	834.40	2.50
VN30F1Q	828.70	1.40
VN30F2Q	828.00	6.00



### VN INDEX LẠI TĂNG ĐIỂM, TIẾP CÁN GẮN SÁT 900

- VN - Index tiếp tục ghi nhận mức tăng nhẹ và là phiên tăng điểm thứ tư liên tiếp. Tuy nhiên không hoàn toàn giống với những phiên trước, phiên hôm nay chứng kiến sắc xanh chỉ tập trung chủ yếu ở các cổ phiếu đầu ngành và ít có sự lan tỏa hơn so với những phiên tăng điểm trước đó. Thanh khoản thị trường vẫn được duy trì khá ổn định cả về giá trị lẫn khối lượng giao dịch.
- VN Index mở cửa phiên với tâm lý dè dặt của nhà đầu tư sau khi chinh phục bất thành mốc 900 điểm hôm qua. Sau khoảng thời gian đầu phiên khá hưng phấn, áp lực chốt lời trở lại trên một số cổ phiếu bluechips như VCB, VNM, VIC,... khiến chỉ số mau chóng lui xuống dưới mốc tham chiếu. Tuy nhiên điểm nhấn là đà tăng tích cực của nhóm cổ phiếu large cap (GAS, PLX, FPT,...) đã khiến chỉ số dần hồi phục tăng trở lại trong phiên sáng. Nửa đầu phiên chiều không có quá nhiều điểm nhấn khi chỉ số chủ yếu dao động trong biên độ hẹp quanh ngưỡng tham chiếu, nhưng dòng tiền bất ngờ đổ mạnh vào thị trường từ sau thời điểm 14h20, theo đó tạo ra đà hồi phục của một số cổ phiếu bluechips vốn đã giảm điểm trong phần lớn thời gian của phiên giao dịch như VCB, VIC... và giúp VN Index lấy lại sắc xanh sau phiên ATC. Thanh khoản đạt khoảng 6,093 tỷ VND trên cả 3 sàn. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN Index tăng nhẹ 1.21 điểm (+0.14%) lên mức 897.47 điểm, trong khi HNX - Index dừng tại mức 127.87 điểm (-0.05%).
- Lực cầu tiềm năng dồi dào vẫn đang chờ đợi cơ hội và luôn sẵn sàng tham gia vào thị trường mỗi khi chỉ số chung giảm sâu, với trọng tâm là nhóm ngân hàng, nhóm bất động sản và nhóm vật liệu xây dựng. Chúng tôi cũng nhận thấy rằng lực cung bắt đầu cho thấy dấu hiệu suy yếu tại ngưỡng hỗ trợ 880, đi kèm với đó là dòng tiền quay lại thị trường khá ấn tượng trong phiên chiều, cho thấy tâm lý giao dịch chung trên thị trường đã bắt đầu chuyển sang trạng thái lạc quan hơn.

#### Khuyến nghị

- Trong bối cảnh hiện tại, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư có thể tìm kiếm cơ hội đầu tư “lướt sóng” với nhóm cổ phiếu bluechips, ưu tiên những doanh nghiệp có dự kiến kết quả kinh doanh tốt trong Q3.2020 nói riêng và nửa cuối năm nay nói chung, hoặc được hưởng lợi từ những hiệp định thương mại mà Việt Nam đã ký kết với các đối tác trong giai đoạn vừa qua cũng như quá trình chuyển dịch sản xuất rời khỏi Trung Quốc hiện vẫn đang diễn ra.
- *Tham khảo thêm top 10 doanh nghiệp có lợi nhuận sau thuế tăng trưởng trong Q2.2020 so với cùng kỳ năm ngoái trong phần Thống kê thị trường của báo cáo này.*

#### Đánh giá triển vọng thị trường

Ngắn hạn	Trung hạn	Dài hạn
TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	TÍCH CỰC

### Một số tin tức đáng chú ý

- **WTO: Mỹ áp thuế hàng Trung Quốc là vi phạm quy tắc thương mại toàn cầu.** Một ủy ban ba người gồm các chuyên gia thương mại Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) ngày 15/9 cho biết Mỹ vi phạm quy định toàn cầu khi áp thuế với hơn 200 tỷ USD hàng hóa Trung Quốc hồi năm 2018. Tính đến nay, Washington đã áp thuế với khoảng 400 tỷ USD hàng hóa nhập từ nền kinh tế số hai thế giới.
- **Trump: Vaccine Covid-19 sẵn sàng trong 3 – 4 tuần.** “Chính quyền tiền nhiệm sẽ phải mất nhiều năm để có vaccine, vì Cơ quan quản lý thuốc và dược phẩm liên bang (FDA) cùng nhiều yêu cầu phê chuẩn”, Tổng thống Donald Trump trả lời phỏng vấn ABC News ngày 15/9. “Chúng tôi chỉ còn vài tuần nữa là có vaccine, có thể là 3 – 4 tuần”.

**GÓC NHÌN KỸ THUẬT**

**VN Index**



VN Index tăng nhẹ trong phiên hôm nay và tiếp tục tiến gần hơn tới mốc 900. Thanh khoản không thay đổi nhiều so với phiên trước trong khi RSI tiếp tục dao động trong vùng 30-70. Chỉ số có thể sẽ tiếp tục dao động tích lũy trong vùng 880 - 900 điểm trong những phiên sắp tới. Ngưỡng kháng cự tại 910 – 920, ngưỡng hỗ trợ tại 850 – 860.

**GÓC NHÌN DOANH NGHIỆP**

**CTCP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI (QNS)**

**Triển vọng:**

**Sửa đậu nành:** chúng tôi dự phóng mảng sữa tiếp tục tăng trưởng với mức CAGR 2020-2024 đạt 5,0%. Biên lợi nhuận gộp tiếp tục duy trì ở mức cao.

**Đường:** đường RS tiếp tục gặp khó khăn do đường nhập khẩu giá thấp hơn. Trong ngắn hạn giảm áp lực cạnh tranh bằng việc nhập đường thô từ Thái Lan để sản xuất đường tinh luyện RE.

**Điện sinh khối:** kỳ vọng dài hạn với giá điện sinh khối tăng khoảng 30%.

**Rủi ro:**

- (1) Biến động giá đậu nành (do QNS nhập khẩu 70% đậu nành).
- (2) Người tiêu dùng ngày càng tìm kiếm các lựa chọn sữa thực vật thay thế khác hơn sữa đậu nành do có ít khả năng có nguồn gốc từ cây trồng biến đổi gen.
- (3) Giá thành đường trong nước cao hơn giá thành đường nhập khẩu.

Rủi ro thời tiết bất thường (2019 hiện tượng El Niño làm QNS giảm ~30% sản lượng. Do đó, đồng thời giảm lượng bã mía thu được là đầu vào cho nhà máy điện sinh khối).

**Khuyến nghị:** Nhìn chung, chúng tôi cho rằng 2020 là điểm trung về KQKD của QNS với tất cả những khó khăn đang dồn tích bao gồm (1) dịch Covid 19 ảnh hưởng lên tiêu thụ của mảng sữa đậu nành, (2) thời tiết khó khăn khiến sản lượng mía cũng như công suất sản xuất đường sụt giảm, (3) Hiệp định ATIGA có hiệu lực trong khi nhà máy đường RE chưa vận hành được tối đa công suất. Trong khi đó, triển vọng năm tới chưa thực sự rõ ràng khi những biến số thời tiết và dịch bệnh là khá khó đoán và khả năng Bộ Công thương áp thuế tự vệ với sản phẩm đường RE vẫn bõ ngó. Vì vậy, chúng tôi duy trì khuyến nghị **NẮM GIỮ** với giá mục tiêu **34.800 đồng/cp** đối với cổ phiếu QNS.

Tải trực tiếp báo cáo này tại đường kết nối: [Báo cáo cập nhật QNS 15/09/2020](#)

## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

### TOP 5 CP LÀM TĂNG CHỈ SỐ

#### HOSE

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
VIC	95,500	0.53	0.475	544,300
PLX	50,800	2.63	0.473	221,840
VCB	82,900	0.48	0.417	628,030
VHM	77,200	0.52	0.376	1.38MLN
MWG	94,600	1.83	0.216	1.10MLN

#### HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
PVS	12,900	3.20	0.098	9.58MLN
NVB	8,700	2.35	0.080	3.42MLN
OCH	10,000	6.38	0.056	400
SJE	19,300	9.66	0.029	101,200
VIF	17,300	4.22	0.025	200

### TOP 5 CP LÀM GIẢM CHỈ SỐ

#### HOSE

Mã	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
BCM	42,100	-2.43	-0.305	37,290
VNM	124,200	-0.48	-0.294	724,510
BID	40,550	-0.49	-0.226	546,300
CTG	25,200	-0.79	-0.209	3.97MLN
MSN	54,900	-0.90	-0.165	908,870

#### HNX

CP	Giá	% thay đổi	TĐCS	KLGD
SHB	14,300	-1.38	-0.289	2.04MLN
ACB	21,200	-0.47	-0.212	2.19MLN
SHS	11,800	-1.67	-0.041	2.99MLN
VCS	67,100	-1.03	-0.023	208,000
WCS	198,000	-11.17	-0.016	9,700

### TOP 5 CP TĂNG GIÁ MẠNH NHẤT ĐI CÙNG KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

#### HOSE

Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
ASM	2,063.18	7,970	7,665,780	6.98
IJC	1,686.30	12,300	1,214,030	6.96
SFG	305.58	6,380	152,540	6.87
CCL	389.50	8,200	603,030	6.36
HSG	6,131.87	13,800	20,591,650	6.15

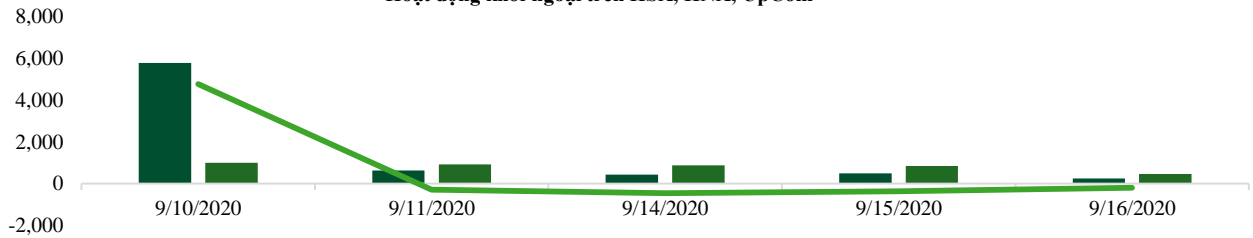
#### HNX

Mã	Vốn hóa	Giá	KLGD	% thay đổi giá
DNM	257.40	58,800	77,400	9.91
SJE	424.06	19,300	101,200	9.66
LAS	677.14	6,000	266,900	7.14
PVC	289.75	6,100	1,141,800	7.02
PVB	423.36	19,600	607,400	5.38

### TOP 10 DOANH NGHIỆP CÓ LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG TRƯỞNG SO VỚI CÙNG KỲ

STT	Mã	Giá đóng cửa (x1000 VND)	KLGD (cổ phiếu)	LNST Q2.2019 (Tỷ VND)	LNST Q2.2020 (Tỷ VND)	% thay đổi LNST (yoy)
1	DBC	47.20	2,526,220	7.53	401.36	5230.15%
2	DTD	18.50	109,800	5.03	99.74	1882.90%
3	DPM	16.90	3,399,870	36.34	308.29	748.35%
4	BFC	16.70	375,020	11.66	74.67	540.39%
5	PHR	58.60	559,130	65.7	344.63	424.55%
6	VND	12.65	1,179,800	32.48	134.9	315.33%
7	SHS	11.80	2,988,200	54.73	219.47	301.00%
8	HHS	4.77	1,690,970	34.34	117.78	242.97%
9	CTI	14.70	462,660	15.96	53.23	233.52%
10	DHC	46.50	666,130	25.27	78.94	212.39%

Hoạt động khối ngoại trên HSX, HNX, UpCom



**TOP 5 CP MUA RÒNG CỦA NĐTNN**

**HOSE**

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
VIC	95,500	43,401.97	7,252.44	36,149.53
VRE	28,900	48,989.06	14,224.60	34,764.46
HSG	13,800	18,323.42	75.79	18,247.63
VCB	82,900	15,894.11	3,007.65	12,886.46
HCM	20,250	14,788.35	4,564.96	10,223.40

**TOP 5 CP BÁN RÒNG CỦA NĐTNN**

**HOSE**

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
VHM	77,200	7,312.73	65,790.24	58,477.51
VNM	124,200	6,419.07	49,623.89	43,204.82
NBB	19,750	3.99	25,728.03	25,724.04
GEX	25,000	158.72	19,687.62	19,528.91
HDB	29,850	1,885.75	19,364.44	17,478.69

**HNX**

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
BVS	11,100	709.25	147.24	562.01
WCS	198,000	378.83	-	378.83
IDV	49,000	373.84	-	373.84
VCS	67,100	303.95	-	303.95
INN	28,900	154.45	-	154.45

**HNX**

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
SHB	14,300	28.80	1,471.00	1,442.20
PVS	12,900	-	798.72	798.72
LAS	6,000	-	534.52	534.52
SRA	14,300	4.29	386.95	382.66
DXP	12,000	-	241.00	241.00

**UPCOM**

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
MCH	75,000	326.09	-	326.09
FOC	117,700	291.73	-	291.73
SKH	19,500	98.00	-	98.00
ACV	61,600	87.92	25.09	62.83
BDT	17,200	35.70	-	35.70

**UPCOM**

Mã	Giá	GT mua (VND)	GT Bán (VND)	Giá trị ròng (VND)
QNS	33,300	-	31,844.68	31,844.68
VEA	44,100	4.94	3,467.21	3,462.27
BSR	6,800	-	398.48	398.48
DC1	11,800	-	353.43	353.43
OIL	7,800	-	318.00	318.00

## ĐIỀU KHOẢN SỬ DỤNG

Báo cáo này và/hoặc bất kỳ nhận định, thông tin nào trong báo cáo này không phải là các lời chào mua hay bán bất kỳ một sản phẩm tài chính, chứng khoán nào được phân tích trong báo cáo và cũng không là sản phẩm tư vấn đầu tư hay ý kiến tư vấn đầu tư nào của VCBS hay các đơn vị/thành viên liên quan đến VCBS. Do đó, nhà đầu tư chỉ nên coi báo cáo này là một nguồn tham khảo. VCBS không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước những kết quả ngoài ý muốn khi quý khách sử dụng các thông tin trên để kinh doanh chứng khoán.

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo phân tích đều đã được thu thập, đánh giá với mức cẩn trọng tối đa có thể. Tuy nhiên, do các nguyên nhân chủ quan và khách quan từ các nguồn thông tin công bố, VCBS không đảm bảo về tính xác thực của các thông tin được đề cập trong báo cáo phân tích cũng như không có nghĩa vụ phải cập nhật những thông tin trong báo cáo sau thời điểm báo cáo này được phát hành.

Báo cáo này thuộc bản quyền của VCBS. Mọi hành động sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung báo cáo và/hoặc xuất bản mà không có sự cho phép bằng văn bản của VCBS đều bị nghiêm cấm.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Trần Minh Hoàng**

Trưởng phòng Phân tích & Nghiên cứu

[tmhoang@vcbs.com.vn](mailto:tmhoang@vcbs.com.vn)

**Mai Ngọc Kha**

Trưởng bộ phận Phát triển khách hàng

[mnkha@vcbs.com.vn](mailto:mnkha@vcbs.com.vn)

**Nguyễn Hoàng Minh**

Chiến lược gia thị trường

[nhminh@vcbs.com.vn](mailto:nhminh@vcbs.com.vn)

**Hoàng Tùng Vũ**

Chuyên viên phân tích thị trường

[htvu@vcbs.com.vn](mailto:htvu@vcbs.com.vn)